

**CÔNG TY CP VIMC LOGISTICS**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 38 /VLG-CBTT  
V/v: Công bố thông tin bất thường

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2024

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**  
**- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VIMC LOGISTICS

2- Mã chứng khoán: VLG

3- Trụ sở chính: Tầng 8, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP.Hà Nội, Việt Nam.

4- Điện thoại: 04-35772047/48

Fax: 04-35772046

5- Người thực hiện công bố thông tin: Bà **Vũ Thị Thanh Nhân** – Người phụ trách quản trị công ty

6- Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần VIMC Logistics ký Hợp đồng kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính với Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn UHY

- Hợp đồng ký ngày: 11/7/2024

- Nội dung kiểm toán:

+ Soát xét BCTC cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2024 đến 30/06/2024

+ Kiểm toán BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

7- Địa chỉ Website đăng tải thông tin: <http://vimclogistics.com.vn>

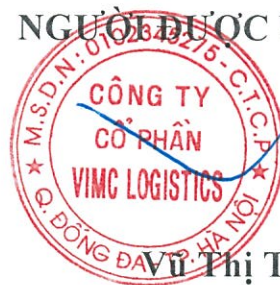
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

Như trên,

Lưu VT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



**Vũ Thị Thanh Nhân**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

\*

Số: 342 /2024/UHY - HĐKT

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2024

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

(V/v: Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

của Công ty Cổ phần VIMC Logistics)

Căn cứ Bộ luật dân sự ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập ngày 29/3/2011;

Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;

Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;

Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán số 2410 về Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ;

Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên chủ thể hợp đồng.

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

1- CÔNG TY CỔ PHẦN VIMC LOGISTICS

(Dưới đây gọi là Bên A)

**Người đại diện** : Đinh Thị Việt Hà  
**Chức vụ** : Phó TGD phụ trách  
**Địa chỉ** : Phòng 806, tầng 8 tòa nhà Ocean Park, số 1 phố Đào Duy Anh,  
P. Phương Mai, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội  
**Điện thoại** : 0243.5772045  
**Fax** :  
**Mã số thuế** : 0102345275  
**Tài khoản** : 0711.0000.36868  
**Tại ngân hàng** : Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Thanh  
Xuân, Hà Nội

2- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

(Dưới đây gọi là Bên B - Viết tắt là UHY)

**Người đại diện** : Nguyễn Tự Trung  
**Chức vụ** : Tổng Giám đốc

Trụ sở : Tầng 5, tòa B2, Roman Plaza, đường Tô Hữu, phường Đại  
Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại : 024 5678 3999

Fax : (024) 37557 448

Mã số thuế : 0102021062

Tài khoản VND : 02027914.009

Tại ngân hàng : NH TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Thăng Long, Hà Nội

Sau khi thoả thuận, hai bên nhất trí ký hợp đồng gồm các điều khoản sau:

## **ĐIỀU 1 : NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên B sẽ cung cấp cho Bên A dịch vụ Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024. Cụ thể:

- Soát xét Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024.
- Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

## **ĐIỀU 2 : TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

### ***Trách nhiệm của Bên A***

Công việc kiểm toán và Soát xét Báo cáo tài chính của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- (a) Đối với việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày Báo cáo tài chính được áp dụng.
- (b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn.
- (c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho Bên B:
  - (i) Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày Báo cáo tài chính như: chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác.
  - (ii) Các thông tin mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán, soát xét.
  - (iii) Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của Bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán, soát xét; bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với Bên B trong quá trình kiểm toán, soát xét.

Bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng Văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán, soát xét vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị”, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc Bên A trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do Bên B

phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với Báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của Bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng Bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ và các chi phí khác (nếu có) như đã cam kết tại Điều 5 của hợp đồng này.

### **Trách nhiệm của Bên B**

Trước khi thực hiện kiểm toán và soát xét, bên B sẽ gửi cho bên A kế hoạch chi tiết thời gian và nhân sự tham gia.

- **Đối với dịch vụ kiểm toán:**

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính, xét phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong Báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của Báo cáo tài chính của Bên A.

- **Đối với dịch vụ soát xét:**

Bên B sẽ thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện với mục đích tạo cơ sở để Bên B báo cáo xem liệu Bên B có nhận thấy vấn đề gì khiến Bên B cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đã không được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ hay không.

Công việc soát xét của Bên B bao gồm các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là đối với những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính, kế toán, và áp dụng các thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác và thông thường không bao gồm việc chứng thực các thông tin thu thập được. Phạm vi công việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ về cơ bản hẹp hơn phạm vi của một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam nhằm đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính. Do đó, Bên B không đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính giữa niên độ được soát xét.

Dịch vụ soát xét thông tin tài chính giữa niên độ không nhằm cung cấp sự đảm bảo rằng Bên B sẽ có thể nhận biết được toàn bộ các vấn đề trọng yếu chỉ có thể xác định được bằng một cuộc kiểm toán. Ngoài ra, công việc soát xét của bên B không thể được xem là căn cứ nhằm phát hiện các gian lận, nhầm lẫn hay các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo cho Bên A

về bất kỳ vấn đề trọng yếu nào mà Bên B phát hiện được. Đồng thời, Bên B còn có các trách nhiệm sau:

- Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, soát xét, cử kiểm toán viên và các trợ lý kiểm toán viên có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán, soát xét.
- Bên B thực hiện công việc kiểm toán, soát xét theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó Bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công bố.
- Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán, soát xét. Theo các chuẩn mực kiểm toán, soát xét chung được thừa nhận, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra ý kiến của mình về Báo cáo tài chính của Bên A.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của bên A.

Bên B cam kết bảo mật thông tin do Bên A cung cấp để thực hiện hợp đồng này và đảm bảo rằng các nhân viên của Bên B không tiết lộ các thông tin, tài liệu, báo cáo tài chính cho người khác ngoài Bên B trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, cũng như sau khi kết thúc hợp đồng.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được những sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, Bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà Bên A sử dụng trong quá trình lập Báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hiện hữu của kiểm soát nội bộ của Bên A. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo với Bên A những khiếm khuyết trọng yếu trong Hệ thống kiểm soát nội bộ của Bên A (nếu có).

### **ĐIỀU 3 : THỜI GIAN, NHÂN SỰ VÀ ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN**

#### **3.1 Địa điểm thực hiện**

Sau khi nhận được Báo cáo tài chính của Bên A, Bên B sẽ tiến hành thực hiện kiểm toán trực tiếp tại Văn phòng Bên A và các đơn vị hạch toán phụ thuộc.

### 3.2 Thời gian thực hiện kiểm toán

Thời gian tiến hành thực hiện cuộc kiểm toán sẽ do hai bên bàn bạc, thảo luận và thống nhất căn cứ theo tình hình cụ thể.

Báo cáo kiểm toán chính thức sẽ được phát hành không chậm hơn 03 ngày kể từ ngày các Bên thống nhất các vấn đề đã nêu trong Báo cáo kiểm toán dự thảo và đảm bảo tiến độ công việc do Công ty yêu cầu cũng như đáp ứng các quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện kiểm toán nếu phát sinh các vấn đề làm ảnh hưởng đến tiến độ kiểm toán hai bên phải thông báo cho nhau và thống nhất phương án giải quyết.

### 3.3 Nhân sự tham gia kiểm toán

Bên B sẽ cử các kiểm toán viên đầy đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện kiểm toán cho Bên A.

## ĐIỀU 4: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Sau khi kết thúc kiểm toán và soát xét, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

- Báo cáo soát xét về Báo cáo tài chính giữa niên độ bằng tiếng Việt và tiếng Anh của Công ty Cổ phần VIMC Logistics;
- Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 bằng tiếng Việt và tiếng Anh của Công ty Cổ phần VIMC Logistics;
- Ngoài ra, tùy vào tình hình thực tế của Quý Công ty, chúng tôi sẽ phát hành thư quản lý đề cập đến những vấn đề còn tồn tại trong hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống kế toán mà các kiểm toán viên đã phát hiện trong quá trình kiểm toán cùng các gợi ý về giải pháp hoàn thiện.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và các quy định pháp lý khác có liên quan.

Báo cáo soát xét sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410, pháp luật và quy định có liên quan.

## ĐIỀU 5: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG, HÌNH THỨC HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

### 1. Phí dịch vụ

Tổng giá trị hợp đồng là **70.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi triệu đồng chẵn)**. Giá phí nêu trên đã bao gồm tất cả các loại chi phí và thuế GTGT theo quy định của pháp luật.

### 2. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Giá trị hợp đồng là giá trị trọn gói trên cơ sở phạm vi, nội dung công việc của Hợp đồng.

### 3. Phương thức thanh toán:

- Lần 1: Tạm ứng 50% giá trị hợp đồng được thanh toán ngay sau khi ký hợp đồng và hợp đồng có hiệu lực;
- Lần 2: Thanh toán phần còn lại của hợp đồng sau khi phát hành Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 và Thư quản lý chính thức (nếu có).

Phí kiểm toán sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của bên B trong vòng 10 ngày kể từ ngày bên A nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị tạm ứng/thanh toán tương ứng với mỗi lần tạm ứng/thanh toán của bên B.

Bên B sẽ phát hành hóa đơn GTGT cho bên A khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành.

#### 4. Hồ sơ thanh toán

- Lần 1: Văn bản đề nghị tạm ứng của bên B;
- Lần 2: Văn bản đề nghị thanh toán lần cuối của bên B, Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024, hóa đơn GTGT, Biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng và Thư quản lý (nếu có).

### **ĐIỀU 6: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HỢP ĐỒNG**

Những sửa đổi, bổ sung các điều khoản Hợp đồng phải được cả 02 bên đồng ý và lập thành Phụ lục hợp đồng do đại diện hai Bên ký. Các nội dung sửa đổi, bổ sung không được trái với quy định của Nhà nước và có hiệu lực thay thế, bổ sung các điều khoản tương ứng trong hợp đồng và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

### **ĐIỀU 7: BẤT KHẢ KHÁNG**

Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất; hỏa hoạn; chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh, ... và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ...

Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để Bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- Thông báo ngay cho Bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 7 ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà Bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mình.

### **ĐIỀU 8: TẠM DỪNG, CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

#### 1. Tạm dừng Hợp đồng:

Các trường hợp tạm dừng thực hiện Hợp đồng:

- Do lỗi của Bên A hoặc Bên B gây ra;
- Các trường hợp bất khả kháng;
- Theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

- Các trường hợp khác do hai Bên thoả thuận.

Một Bên có quyền quyết định tạm dừng Hợp đồng do lỗi của Bên kia gây ra, nhưng phải báo cho Bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng Hợp đồng tư vấn đã ký kết; trường hợp Bên tạm dừng không thông báo mà tạm dừng gây thiệt hại thì phải bồi thường cho Bên thiệt hại.

Thời gian và mức đền bù thiệt hại do tạm dừng Hợp đồng do hai Bên thoả thuận để khắc phục.

## 2 Chấm dứt thực hiện Hợp đồng:

Chấm dứt Hợp đồng do sai phạm của Bên B:

- Không thực hiện Hợp đồng theo yêu cầu của Bên A khi Hợp đồng có hiệu lực;
- Không nộp báo cáo chi tiết khi đã thực hiện xong;
- Không nộp báo cáo tổng hợp khi hết thời gian thực hiện Hợp đồng;
- Bên B chuyển nhượng Hợp đồng nhưng không có sự chấp thuận của bên A.

Chấm dứt Hợp đồng do sai phạm của Bên A:

- Không phối hợp với Bên B trong quá trình thực hiện Hợp đồng
- Không cung cấp tài liệu, số liệu và các văn bản pháp luật cần thiết cho Bên B để làm căn cứ thực hiện.

Thời gian chấm dứt Hợp đồng phải được thông báo trước 7 ngày.

## ĐIỀU 9: TRANH CHẤP VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Hợp đồng này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

- Trong trường hợp xảy ra tranh chấp Hợp đồng trong hoạt động kiểm toán, các Bên phải có trách nhiệm thương lượng giải quyết;
- Trường hợp hai bên không thương lượng giải quyết được thì sẽ đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- Quyết định của toà án được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành với cả hai Bên. Bên thua kiện sẽ phải chịu án phí.

## ĐIỀU 10: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai Bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, hai Bên phải kịp thời thông báo cho nhau và trao đổi, tìm giải pháp thích hợp. Mọi thông tin phải được thông báo trực tiếp cho mỗi Bên bằng văn bản theo địa chỉ đã ghi trên đây;

Nếu Bên nào vi phạm các điều khoản của Hợp đồng thì phải chịu trách nhiệm theo Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và pháp luật của Nhà nước.

## ĐIỀU 11: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Ngôn ngữ sử dụng cho Hợp đồng và các văn bản liên quan bằng tiếng Việt.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, đảm bảo có giá trị cho đến khi thanh lý Hợp đồng hoặc hai Bên cùng nhất trí huỷ bỏ Hợp đồng.



Hợp đồng này được lập thành 04 bản, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản, các bản có giá trị pháp lý ngang nhau. *dm*

Thay mặt và đại diện Bên A

CÔNG TY CỔ PHẦN *Pran*

VIMC LOGISTICS

Phó TGD phụ trách



Đinh Thị Việt Hà

Thay mặt và đại diện Bên B

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN

VÀ TƯ VẤN UHY

Tổng Giám đốc *rest*



Nguyễn Tự Trung